

PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

**BỘ THÔNG TIN VÀ
TRUYỀN THÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23/2010/TT-BTTTT

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2010

THÔNG TƯ

Quy định về cung cấp thông tin trên Trang Thông tin điện tử về năng lực quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Ứng dụng công nghệ thông tin,

Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về cung cấp thông tin trên Trang Thông tin điện tử về năng lực quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Thông tư này quy định về cung cấp thông tin, thời hạn và lộ trình đăng tải thông tin trên Trang Thông tin điện tử về năng lực quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin quy định tại Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009

của Chính phủ về quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước (dưới đây gọi tắt là Nghị định số 102/2009/NĐ-CP).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thông tư này áp dụng đối với các đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Đơn vị đầu mối), chủ đầu tư các dự án ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

2. Các cơ sở tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin.

Điều 3. Cung cấp thông tin để đăng tải trên Trang Thông tin điện tử

1. Trang Thông tin điện tử về năng lực quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin (sau đây viết tắt là Trang Thông tin điện tử) có địa chỉ tên miền là: www.dautucntt.gov.vn.

2. Cục Ứng dụng công nghệ thông tin - Bộ Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm đăng tải các thông tin liên quan đến năng lực quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin của các tổ chức, cá nhân trên Trang Thông tin điện tử.

Địa chỉ nhận thông tin của Cục Ứng dụng công nghệ thông tin - Bộ Thông tin và Truyền thông:

- Địa chỉ: 18 Nguyễn Du, Hà Nội
- Điện thoại: 04-35378201, Fax: 04-35378208
- Email: dautucntt@mic.gov.vn

3. Việc cung cấp thông tin được thực hiện đồng thời theo hai hình thức sau: gửi văn bản và gửi dưới dạng tệp tin theo mẫu tại các Phụ lục kèm theo Thông tư này.

Các thông tin gửi dưới dạng tệp tin sử dụng mẫu được đăng tải trên website www.dautucntt.gov.vn và sử dụng bộ mã ký tự chữ Việt Unicode theo tiêu chuẩn TCVN 6909:2001.

Chương II

THÔNG TIN TRÊN TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ VỀ NĂNG LỰC QUẢN LÝ, ĐẦU TƯ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Điều 4. Mục đích

Việc đăng tải các thông tin trên Trang Thông tin điện tử nhằm mục đích:

1. Công bố công khai năng lực quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin của các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin.

2. Giúp các chủ đầu tư và cơ quan liên quan có thông tin về năng lực quản lý, đầu tư của các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin tại Việt Nam.

3. Giúp các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin quảng bá về năng lực và hoạt động của mình, thực hiện công khai và làm lành mạnh hóa thị trường.

4. Giúp cơ quan quản lý nhà nước có cơ sở để đánh giá, bình chọn, xếp hạng năng lực đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin của tổ chức hoạt động trong lĩnh vực đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin; đồng thời theo dõi được tình hình hoạt động trong lĩnh vực này của các tổ chức, nhằm đề xuất cơ chế, chính sách thúc đẩy sự phát triển và nâng cao năng lực của các tổ chức.

Điều 5. Nguyên tắc cung cấp, khai thác thông tin về năng lực quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin trên Trang Thông tin điện tử

1. Các thông tin được cung cấp là những thông tin liên quan trực tiếp đến năng lực quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin tại Việt Nam.

2. Thông tin về tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin được đăng tải trên Trang Thông tin điện tử là một trong các cơ sở để chủ đầu tư tham khảo về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu trong quá trình lựa chọn nhà thầu thực hiện các gói thầu.

3. Thông tin cung cấp phải đảm bảo trung thực, chính xác, kịp thời và thường xuyên cập nhật khi có thay đổi.

4. Đảm bảo mọi tổ chức, cá nhân có thể tìm kiếm, truy cập thông tin trên Trang Thông tin điện tử nhằm phục vụ cho công việc tra cứu thông tin đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, lựa chọn nhà thầu; liên danh, liên kết, hợp đồng hợp tác kinh doanh để thực hiện tư vấn, thi công cũng như phục vụ cho công tác học tập, quản lý.

Điều 6. Thông tin đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin

1. Thông tin về nội dung chương trình khung, mẫu chứng nhận và thời hạn hiệu lực của chứng nhận đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ do Cục Ứng dụng công nghệ thông tin, Bộ Thông tin và Truyền thông cập nhật và đăng tải.

2. Thông tin về tình hình đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ:

a) Tình hình hoạt động đào tạo, bồi dưỡng của các cơ sở đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin

Trước ngày 31 tháng 01 hàng năm, các cơ sở đào tạo có trách nhiệm báo cáo hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin của năm trước gửi dưới dạng văn bản và dưới dạng tệp tin về Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Ứng dụng công nghệ thông tin) để tổng hợp, đồng thời gửi về Sở Thông tin và Truyền thông nơi đặt trụ sở chính để theo dõi theo mẫu tại Phụ lục I;

b) Trong thời gian 10 ngày làm việc, kể từ ngày ban hành Quyết định cấp chứng nhận đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, cơ sở đào tạo có trách nhiệm gửi các thông tin dưới dạng văn bản và dưới dạng tệp tin theo mẫu tại Phụ lục II về Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Ứng dụng công nghệ thông tin) để đăng tải trên Trang Thông tin điện tử;

c) Các cơ sở đào tạo phải gửi thông báo kế hoạch tổ chức khóa học (bộ môn, thời gian, địa điểm, thời lượng, giảng viên) về Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Ứng dụng công nghệ thông tin) và Sở Thông tin và Truyền thông nơi tổ chức khóa học trước ngày khai giảng để theo dõi, kiểm tra khi cần thiết. Trường hợp có thay đổi kế hoạch, cơ sở đào tạo phải thông báo kịp thời về Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Ứng dụng công nghệ thông tin) và Sở Thông tin và Truyền thông nơi tổ chức khóa học.

Điều 7. Thông tin về các cơ sở đủ điều kiện tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin

1. Thông tin về các cơ sở đủ điều kiện tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin bao gồm: Tên cơ sở, mã số đăng ký kinh doanh/số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính và các cơ sở trực thuộc, số điện thoại, số fax, e-mail liên hệ và các lĩnh vực hoạt động chính và các thông tin khác (nếu có).

2. Điều kiện tổ chức hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin áp dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 73 Nghị định số 102/2009/NĐ-CP, cụ thể như sau:

a) Có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Quyết định thành lập đối với cơ sở không có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) theo quy định của pháp luật;

b) Có đội ngũ giảng viên về quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng quy định tại khoản 5 Điều 8 Thông tư này;

c) Có tên trên Trang Thông tin điện tử theo quy định tại khoản 3 Điều này.

3. Trình tự cung cấp, đăng tải thông tin trên Trang Thông tin điện tử

a) Hồ sơ cung cấp thông tin bao gồm:

- Bản sao có chứng thực của một trong các văn bản sau: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Quyết định thành lập;

- Bản kê khai về đội ngũ giảng viên, giáo trình, tài liệu liên quan đến quy trình quản lý đào tạo, cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập;

- Công văn đăng ký đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, phiếu cung cấp thông tin cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin theo mẫu tại Phụ lục III và Phụ lục IV.

b) Nộp hồ sơ

Cơ sở đào tạo gửi hồ sơ bằng văn bản đến Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Ứng dụng công nghệ thông tin), đồng thời gửi dưới dạng tệp tin đến địa chỉ: dautucntt@mic.gov.vn.

c) Đăng tải thông tin

Cục Ứng dụng công nghệ thông tin - Bộ Thông tin và Truyền thông là đầu mối tiến hành xem xét, kiểm tra hồ sơ và đăng tải thông tin về cơ sở đào tạo trên Trang Thông tin điện tử trong thời hạn tối đa 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

4. Cập nhật thông tin khi có thay đổi

Khi có sự thay đổi các thông tin đã đăng ký, các cơ sở tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin cần có văn bản gửi về Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Ứng dụng công nghệ thông tin), đồng thời gửi dưới dạng tệp tin đến địa chỉ: dautucntt@mic.gov.vn để cập nhật.

Điều 8. Thông tin về các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện năng lực tham gia hoạt động đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin

1. Thông tin về các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện năng lực tham gia hoạt động đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước phải được đăng tải trên Trang Thông tin điện tử, bao gồm các tổ chức, cá nhân sau:

- Các tổ chức: tư vấn lập dự án, tư vấn quản lý dự án, tư vấn khảo sát, tư vấn thiết kế thi công, tư vấn giám sát thi công và nhà thầu thi công xây lắp, lắp đặt hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin.

- Các cá nhân: chủ trì thiết kế sơ bộ, giám đốc tư vấn quản lý dự án, chủ trì khảo sát, chủ trì thiết kế thi công, giám sát thi công và chỉ huy thi công tại hiện trường.

2. Chậm nhất không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu đòi hỏi năng lực tổ chức, cá nhân, chủ đầu tư gửi thông tin về năng lực các tổ chức, cá nhân đó về Đơn vị đầu mối (gửi văn bản và gửi dưới dạng tệp tin) theo mẫu tại Phụ lục V.

3. Đơn vị đầu mối có trách nhiệm tổng hợp thông tin về các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện năng lực tham gia các dự án trong phạm vi Bộ, ngành hoặc địa phương mình, tập hợp các thông tin do chủ đầu tư cung cấp, định kỳ 03 tháng gửi dưới dạng văn bản và dưới dạng tệp tin về Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Ứng dụng công nghệ thông tin) theo mẫu tại Phụ lục VI chậm nhất không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày đầu quý để đăng tải trên Trang Thông tin điện tử.

4. Khuyến khích chủ đầu tư cung cấp thông tin về các tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều này tham gia các gói thầu đã được phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu trước thời điểm thông tư này có hiệu lực.

Trình tự cung cấp thông tin thực hiện theo quy định tại khoản 2, 3 Điều này.

5. Giảng viên về quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin

a) Giảng viên về quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin phải đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Tốt nghiệp đại học trở lên;

- Có kinh nghiệm tham gia một trong các hoạt động quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sau: giảng dạy về quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin; quản lý nhà nước về đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin; soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn về quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin;

- Có tên trên Trang Thông tin điện tử theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều này.

b) Đăng ký giảng viên về quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin

Cá nhân có nhu cầu cần gửi đơn đăng ký giảng viên kèm theo lý lịch khoa học (bằng văn bản) theo mẫu tại Phụ lục VII và Phụ lục VIII đến Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Ứng dụng công nghệ thông tin), đồng thời gửi dưới dạng tệp tin đến địa chỉ dautucntt@mic.gov.vn để được đăng tải trên Trang Thông tin điện tử.

Cục Ứng dụng công nghệ thông tin - Bộ Thông tin và Truyền thông là đầu mối tiến hành xem xét, kiểm tra hồ sơ và đăng tải thông tin về giảng viên trên Trang

Thông tin điện tử trong thời hạn tối đa 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Điều 9. Thông tin về xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin

Đơn vị đầu mối có trách nhiệm cung cấp thông tin xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin theo mẫu tại Phụ lục IX gửi về Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Ứng dụng công nghệ thông tin) để tổng hợp và đăng tải trên Trang Thông tin điện tử.

Khuyến khích các tổ chức, cá nhân khác cung cấp thông tin về vi phạm trong hoạt động quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin gửi về Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Ứng dụng công nghệ thông tin) xem xét để đăng tải trên Trang Thông tin điện tử.

Điều 10. Thông tin về văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin hiện hành

1. Các thông tin về văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin hiện hành cần được đảm bảo cập nhật thường xuyên, liên tục và tuân thủ đúng các quy định pháp luật hiện hành.

2. Cục Ứng dụng công nghệ thông tin - Bộ Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm quản lý và đăng tải các thông tin này lên Trang Thông tin điện tử.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Kiểm tra và xử lý thông tin về năng lực quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin

1. Bộ Thông tin và Truyền thông là đầu mối chủ trì phối hợp cùng các Bộ, ngành, địa phương, Hội nghề nghiệp xử lý thông tin trong quá trình thực hiện việc đăng tải thông tin về năng lực hoạt động trong lĩnh vực đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên Trang Thông tin điện tử.

2. Các cơ sở đào tạo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và thông tin của các cá nhân do mình cấp giấy chứng nhận.

3. Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã cung cấp cho các chủ đầu tư và cơ sở đào tạo.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2010.
2. Cục Ứng dụng công nghệ thông tin - Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện các nội dung của Thông tư này.
3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, các cá nhân, đơn vị liên quan cần phản ánh kịp thời về Bộ Thông tin và Truyền thông để xem xét, bổ sung, sửa đổi./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Minh Hồng

Phụ lục I

**MẪU BÁO CÁO CỦA CƠ SỞ ĐÀO TẠO VỀ HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ
VỀ QUẢN LÝ, ĐẦU TƯ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 23/2010/TT-BTTTT ngày 15/10/2010 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

TÊN CƠ SỞ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm.....

**BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ VỀ QUẢN LÝ, ĐẦU TƯ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

Kính gửi: Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Ứng dụng công nghệ thông tin)

- Tên đầy đủ của cơ sở đào tạo:.....
- Tên tiếng Anh (nếu có):
- Địa chỉ:
- Điện thoại:..... - Fax:
- E-mail:
- Website (nếu có):
- Đại diện pháp nhân:

**THÔNG TIN VỀ CÁC KHÓA ĐÀO TẠO BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ VỀ QUẢN LÝ, ĐẦU TƯ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ĐÁ TỎ CHỨC TRONG NĂM**

(Từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày ... tháng ... năm ...)

STT	Tên khóa học <i>[báo cáo từng khóa học]</i>	Thời gian tổ chức (từ đến)	Địa điểm tổ chức	Số lượng học viên tham gia	Số lượng học viên được cấp chứng chỉ	Xếp loại chứng chỉ			Ghi chú
						Xuất sắc	Giỏi	Khá Trung bình	
1									
2									
...									
Tổng cộng									

- Các thông tin, ý kiến khác:
- Đề xuất, kiến nghị:

Đại diện hợp pháp của cơ sở đào tạo
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức danh)

Phụ lục II
MẪU THÔNG TIN VỀ CÁ NHÂN ĐẢ HOÀN THÀNH KHÓA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ VỀ
QUẢN LÝ, ĐẦU TƯ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 23/2010/TT-BTTTT ngày 15/10/2010 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

TÊN CƠ SỞ ĐÀO TẠO

Số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng.... năm.....

THÔNG TIN VỀ CÁ NHÂN ĐẢ HOÀN THÀNH KHÓA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VỀ QUẢN LÝ, ĐẦU TƯ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Kính gửi: Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Ứng dụng công nghệ thông tin)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh ⁽¹⁾	Số chứng minh nhân dân	Nguyên quán	Trình độ chuyên môn cao nhất	Bộ môn được đào tạo, bồi dưỡng ⁽²⁾	Số quyết định công nhận kết quả đào tạo	Ngày cấp ⁽¹⁾	Các thông tin cần đăng tải khác (nếu có)
1									
2									
...									

Đại diện hợp pháp của cơ sở đào tạo
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức danh)

Ghi chú:

(1) Thời gian: ghi theo định dạng ngày, tháng, năm (dd/mm/yyyy) ví dụ 06/02/2011.

(2) Bộ môn: bộ môn Lập và quản lý dự án ghi là QLDA, bộ môn Lập dự toán chi phí ghi là QLCP, bộ môn Giám sát thi công ghi là GSTC.

Phụ lục III
MẪU ĐĂNG KÝ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ VỀ QUẢN LÝ,
ĐẦU TƯ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 23/2010/TT-BTTTT ngày 15/10/2010
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)*

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐĂNG KÝ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ VỀ QUẢN LÝ,
ĐẦU TƯ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
BỘ MÔN:

Kính gửi: Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Ứng dụng công nghệ thông tin)

..... [*Ghi tên của cơ sở đào tạo*] đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Ứng dụng công nghệ thông tin) đăng tải thông tin cơ sở đào tạo của chúng tôi lên Trang Thông tin điện tử để đào tạo, bồi dưỡng bộ môn....

Khi tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, chúng tôi cam kết đáp ứng các quy định của Thông tư số.../2010/TT-BTTTT ngày tháng năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về cung cấp thông tin trên Trang Thông tin điện tử về năng lực quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và các quy định hiện hành khác.

Đại diện hợp pháp của cơ quan, đơn vị
[Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức danh]

Phụ lục IV**MẪU PHIẾU CUNG CẤP THÔNG TIN CƠ SỞ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ QUẢN LÝ, ĐẦU TƯ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN***(Ban hành kèm theo Thông tư số 23/2010/TT-BTTTT ngày 15/10/2010**của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)*

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm.....

PHIẾU CUNG CẤP THÔNG TIN
CƠ SỞ ĐÀO TẠO BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ VỀ QUẢN LÝ, ĐẦU TƯ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
BỘ MÔN:

Kính gửi: Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Ứng dụng công nghệ thông tin)

- Tên đầy đủ của cơ sở đào tạo:
- Tên tiếng Anh (nếu có):
- Tên viết tắt:
- Địa chỉ:
- Điện thoại:
- Fax:
- E-mail:
- Website (nếu có):
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Quyết định thành lập: Số
ngày..... của..... về việc
- Đại diện pháp nhân:.....
- Các lĩnh vực hoạt động chính:.....
- Các thông tin khác.

Đại diện hợp pháp của cơ quan, đơn vị*[Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức danh]*

B. Thông tin nhà thầu/chủ đầu tư (nếu tự thực hiện) tham gia dự án trên

1. Nhà thầu chính

Mã dự án ⁽¹⁾	Tên nhà thầu	Số quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	Ngày cấp đăng ký kinh doanh/ thành lập ⁽⁴⁾	Mã số thuế	Lĩnh vực hoạt động chính	Địa chỉ trụ sở chính	Điện thoại	Fax	Email	Web site (nếu có)	Nhà thầu chính ⁽⁵⁾	Nhà thầu phụ ⁽⁵⁾	Gói thầu Tư vấn lập dự án ⁽⁵⁾	Gói thầu Tư vấn khảo sát ⁽⁵⁾	Gói thầu Tư vấn thiết kế thi công ⁽⁵⁾	Gói thầu Tư vấn giám sát ⁽⁵⁾	Gói thầu Thi công ⁽⁵⁾

Cá nhân trực tiếp tham gia dự án (thuộc nhà thầu chính)

Mã dự án ⁽¹⁾	Họ và tên	Số CMND	Ngày tháng năm sinh ⁽⁴⁾	Nguyên quán	Trình độ chuyên môn cao nhất	Năm tốt nghiệp ⁽⁴⁾	Chủ trì thiết kế sơ bộ ⁽⁵⁾	Giám đốc tư vấn quản lý dự án ⁽⁵⁾	Chủ trì khảo sát ⁽⁵⁾	Chủ trì thiết kế thi công ⁽⁵⁾	Giám sát thi công ⁽⁵⁾	Chỉ huy thi công tại hiện trường ⁽⁵⁾	Tên nhà thầu	Mã số thuế (nhà thầu)

2. Nhà thầu phụ (nếu có): cung cấp thông tin như nhà thầu chính

3. Cá nhân hành nghề độc lập thiết kế, khảo sát, giám sát (nếu có): cung cấp thông tin tương tự như nhà thầu chính, tên nhà thầu là tên cá nhân hành nghề độc lập, không ghi thông tin về số, ngày cấp Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

Đại diện hợp pháp của chủ đầu tư

[Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức danh]

Ghi chú:

- (1) Mã dự án: mã số dự án được cơ quan tài chính cấp. Để phục vụ cơ quan đầu mối trong công tác tổng hợp, mã dự án được ghi tại tất cả các bảng.
- (2) Tên dự án: ghi theo quyết định đầu tư/dự án khả thi/báo cáo nghiên cứu khả thi/báo cáo đầu tư/giấy chứng nhận đầu tư.
- (3) Nhóm dự án: ghi một trong 04 loại dự án sau: Dự án quan trọng quốc gia, Nhóm A, Nhóm B, Nhóm C
- (4) Thời gian: ghi theo định dạng ngày, tháng, năm (dd/mm/yyyy), ví dụ: 06/02/2011.
- (5) Lựa chọn: Nếu đúng thì điền chữ “x”, nếu không phải thì để trống.

B. Thông tin các nhà thầu/chủ đầu tư (nếu tự thực hiện) tham gia các dự án trên

Mã dự án ⁽¹⁾	Tên nhà thầu	Số quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	Ngày cấp đăng ký kinh doanh/thành lập ⁽⁴⁾	Mã số thuế	Lĩnh vực hoạt động chính	Địa chỉ trụ sở chính	Điện thoại	Fax	Email	Web site (nếu có)	Nhà thầu chính ⁽⁵⁾	Nhà thầu phụ ⁽⁵⁾	Gói thầu lập dự án ⁽⁵⁾	Gói thầu quản lý dự án ⁽⁵⁾	Gói thầu tư vấn khảo sát ⁽⁵⁾	Gói thầu tư vấn thiết kế thi công ⁽⁵⁾	Gói thầu tư vấn giám sát ⁽⁵⁾	Gói thầu Thi công ⁽⁵⁾

C. Cá nhân (của các tổ chức trên)

Mã dự án ⁽¹⁾	Họ và tên	Số CMND	Ngày tháng năm sinh ⁽⁴⁾	Nguyên quán	Trình độ chuyên môn cao nhất	Năm tốt nghiệp ⁽⁴⁾	Chủ trì thiết kế sơ bộ ⁽⁵⁾	Giám đốc tư vấn quản lý dự án ⁽⁵⁾	Chủ trì khảo sát ⁽⁵⁾	Chủ trì thiết kế thi công ⁽⁵⁾	Giám sát thi công ⁽⁵⁾	Chỉ huy thi công tại hiện trường ⁽⁵⁾	Tên nhà thầu	Mã số thuế (nhà thầu)

Đại diện hợp pháp của đơn vị đầu mối

[Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức danh]

Ghi chú:

- (1) Mã dự án: mã số dự án được cơ quan tài chính cấp.
- (2) Tên dự án: ghi theo quyết định đầu tư/dự án khả thi/báo cáo nghiên cứu khả thi/báo cáo đầu tư/giấy chứng nhận đầu tư.
- (3) Nhóm dự án: ghi một trong 04 loại dự án sau: Dự án quan trọng quốc gia, Nhóm A, Nhóm B, Nhóm C
- (4) Thời gian: ghi theo định dạng ngày, tháng, năm (dd/mm/yyyy), ví dụ: 06/02/2011.
- (5) Lựa chọn: Nếu đúng thì điền chữ “x”, nếu không phải thì để trống.

Phụ lục VII
MẪU ĐĂNG KÝ GIẢNG VIÊN ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ VỀ
QUẢN LÝ, ĐẦU TƯ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 23/2010/TT-BTTTT ngày 15/10/2010
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐĂNG KÝ GIẢNG VIÊN ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ VỀ
QUẢN LÝ, ĐẦU TƯ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
BỘ MÔN:

Kính gửi: Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Ứng dụng công nghệ thông tin)

Tôi tên là..... *[Ghi họ tên của người đề nghị]*, đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Ứng dụng công nghệ thông tin) đăng tải thông tin của tôi trên Trang thông tin điện tử để đủ điều kiện giảng dạy bộ môn..... *[Ghi rõ bộ môn đề nghị]*.

Tôi cam kết đáp ứng các điều kiện quy định của Thông tư số...../2010/TT-BTTTT ngày tháng năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về cung cấp thông tin trên Trang Thông tin điện tử về năng lực quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và các quy định hiện hành khác. Tôi xin gửi đính kèm lý lịch khoa học của tôi và bản chụp được chứng thực các văn bằng, chứng chỉ, văn bản xác nhận liên quan. Tôi xin cam đoan những lời khai trong lý lịch khoa học là đúng sự thật, nếu có thông tin sai sự thật, tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

[Người đề nghị ký và ghi họ tên]

Phụ lục VIII
MẪU PHIẾU CUNG CẤP THÔNG TIN GIẢNG VIÊN ĐÀO TẠO,
BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ VỀ QUẢN LÝ, ĐẦU TƯ ỨNG DỤNG
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 23/2010/TT-BTTTT ngày 15/10/2010
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng.... năm.....

PHIẾU CUNG CẤP THÔNG TIN GIẢNG VIÊN ĐÀO TẠO,
BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ VỀ QUẢN LÝ, ĐẦU TƯ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
BỘ MÔN:

Lý lịch khoa học¹

- Tên đầy đủ của giảng viên:.....
- Ngày, tháng, năm sinh:.....
- Số Chứng minh thư nhân dân:..... ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
- Nguyên quán:.....
- Hộ khẩu thường trú:.....
- Địa chỉ:.....
- Nơi công tác:.....
- Bằng cấp:
- Chứng chỉ các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn liên quan (nếu có):.....
- Ngoại ngữ:
- Điện thoại:.....
- Fax:.....
- E-mail:.....
- Kinh nghiệm thực tế: *[Liệt kê các công việc đã thực hiện trong các hoạt động quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin: giảng dạy về quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin; quản lý nhà nước ứng dụng công nghệ thông tin trong thời gian 3 năm gần đây].*

[Người đề nghị ký và ghi họ tên]

¹ Giảng viên gửi kèm theo bản kê khai lý lịch khoa học này bản chụp được chứng thực các văn bằng, chứng chỉ, văn bản xác nhận liên quan.

Phụ lục IX
MẪU PHIẾU CUNG CẤP THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VI PHẠM
PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ, ĐẦU TƯ ỨNG DỤNG
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 23/2010/TT-BTTTT ngày 15/10/2010 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm.....

PHIẾU CUNG CẤP THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VI PHẠM PHÁP
LUẬT VỀ QUẢN LÝ, ĐẦU TƯ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Kính gửi: Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Ứng dụng công nghệ thông tin)

A. Thông tin chung của tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin:

- Tên cơ quan/đơn vị/cá nhân:.....

- Địa chỉ:.....

- Điện thoại/Fax/E-mail:.....

B. Thông tin về tổ chức, cá nhân vi phạm:

1. Thông tin chung:

- Tên của tổ chức/cá nhân:.....

- Địa chỉ của tổ chức/cá nhân:.....

- Tên dự án có tổ chức/cá nhân vi phạm tham gia:.....

- Lĩnh vực tổ chức/cá nhân vi phạm tham gia:.....

2. Quyết định xử lý vi phạm (*ghi rõ số và ngày quyết định, tên và chức danh của người có thẩm quyền ký*):.....

3. Nội dung chủ yếu của Quyết định xử lý vi phạm:

.....

Đại diện của cơ quan/đơn vị cung cấp thông tin

[Ký, ghi rõ họ tên, đối với cơ quan/đơn vị kèm chức danh và đóng dấu]